

Số: 205/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 28 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 246/2017/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: ấp AB, xã BA, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông **Trương Văn S**, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: ấp AB, xã BA, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Đ, sinh năm 1965 địa chỉ ấp AB, xã BA, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và ông Trương Văn S, sinh năm 1967 địa chỉ: ấp AB, xã BA, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết (miễn xét).

Về nợ chung: Bà Lê Thị Đ và ông Trương Văn S xác nhận không có nợ ai, không yêu cầu Toà án giải quyết (miễn xét).

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Đ và ông Trương Văn S mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí thuận tình ly hôn. Bà Đ đồng ý nộp thay phần án phí 75.000 đồng cho ông S. Bà Đ được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009914, ngày 6-9-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang nên bà Đ còn được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã BA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Tâm